

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75/2022/HS-ST**

Ngày: 09/11/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Nừa.

Ông Nguyễn Thái Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Văn Nh** (tên thường gọi là Sáu Chệt); Sinh ngày: 06/12/1956; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 133/40 đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (đã xóa hộ khẩu); Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; Trình độ văn hóa: 2/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà: Trần Thị Ch (chết); Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 08/6/2022.

Tiền án: Ngày 28/9/2006, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 173/2006/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2011 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 509/GCN-CHXHPT của Trại giam An Phước). Bị cáo chưa thi hành xong án phí và hình phạt bổ sung (Công văn trả lời xác minh số: 2076/CCTHADS ngày 07/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân: Ngày 13/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội «Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy» (Bản án số: 151/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2015 và đã thi hành xong án phí ngày 25/3/2013 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án

phạt tù số: 167/GCN của Trại giam Tổng Lê Chân và Biên lai thu tiền số: 021713 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phong Vinh Q; Sinh năm: 1979; Thường trú: 302 đường LQS, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: Số 4 đường BPL, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

2. Ông Châu Quảng A (Hon); Sinh năm: 1979; Trú tại: 533/78 đường PVC, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

3. Bà Trương Thị L; Sinh năm: 1955; Thường trú: 193/65 đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/6/2022, tại khu vực chân cầu OB 2 thuộc Phường H, Quận 6, tổ công tác thuộc Công an Phường H, Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Trần Văn Nh, Phong Vinh Q, Châu Quảng A có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và đã thu giữ trong túi đeo màu đen của Nh 02 gói nylon bên trong có 49 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng (Nh khai là Heroine). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nh 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-075.79; 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Samsung, 01 chiếc hiệu Nokia) và số tiền 700.000 đồng. Sau đó, đã giao Nh, Q, A cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Nh khai: Để có tiền tiêu xài, Nh bắt đầu mua bán Heroine cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày. Về nguồn gốc ma túy, Nh khai mua của một người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch) ở khu vực đường CXD, Phường L, Quận H (trước nhà số 119). Và Nh đã mua Heroine của Hùng được khoảng 10 lần, mỗi lần 10 tép với giá 90.000 đồng/tép để bán cho những người nghiện với giá 100.000 đồng/tép. Khoảng 07 giờ ngày 08/6/2022, tại chân cầu OB 2, Nh đã bán cho Phong Vinh Q, Châu Quảng A mỗi người 01 tép Heroine với giá 100.000 đồng, đến 08 giờ cùng ngày thì Nh bị Công an kiểm tra bắt giữ như nêu trên. Ngoài ra, Nh khai tính đến ngày bị bắt, Nh đã bán Heroine cho Q 04 lần, bán Heroine cho A 02 lần, mỗi lần là 01 tép Heroine giá 100.000 đồng, đều tại khu vực chân cầu OB 2 thuộc Phường 14, Quận 6.

Phong Vinh Q, Châu Quảng A khai cũng tương tự và xác nhận tính đến ngày bị bắt, Q mua Heroine của Trần Văn Nh 04 lần (mỗi lần là 01 tép Heroine

với giá 100.000 đồng); A mua Heroine của Trần Văn Nh 02 lần (mỗi lần là 01 tép Heroine với giá 100.000 đồng).

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bệnh viện Quận 6, Trần Văn Nh âm tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 3338/KL-KTHS ngày 16 tháng 6 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Bột màu trắng trong 49 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Lê D (người chứng kiến), Trần Văn Nh và hình dấu Công an Phường 14, Quận 6 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,8846g (ba phẩy tám tám bốn sáu gam), loại Heroine.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 76/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Trần Văn Nh về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 87/QĐ-ĐCSMT).

Đối với Phong Vinh Q, Châu Quảng A có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng đều chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an Quận 6 đã thông báo về địa phương xử lý theo quy định. Cùng ngày 08/6/2022, Công an Phường 14, Quận 6 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số: 0012841/QĐ-XPHC và số: 0012842/QĐ-XPHC).

Còn người đàn ông tên Hùng bán ma túy cho Trần Văn Nh ở khu vực đường CXD, Phường L, Quận H, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch. Ngày 08/6/2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm đối với Hùng (Thông báo số: 50/ĐCSMT), khi nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ giải quyết sau.

Tại Cáo trạng số: 74/CT-VKS-Q6 ngày 06 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn Nh về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm b, điểm c, điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn Nh khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán Heroine và bị bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng nêu. Ngoài ra, bị cáo khai tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã bán Heroine cho Phong Vinh Q và Châu Quảng A, mỗi người 02 lần, đều tại khu vực chân cầu OB 2 thuộc Phường 14, Quận 6 (cụ thể: lần đầu vào sáng ngày 07/6/2022, bán cho Q 02 tép Heroine giá 200.000 đồng, bán cho A 01 tép Heroine giá 100.000 đồng, thu lợi tổng cộng 30.000 đồng; lần hai vào sáng ngày 08/6/2022, bán cho Q 02 tép Heroine giá 200.000 đồng, bán cho A 01 tép Heroine giá 100.000 đồng, thu lợi tổng cộng 30.000 đồng). Riêng 700.000 đồng bị thu giữ là tiền bị cáo có được từ việc bán Heroine (trong đó có 60.000 đồng tiền thu lợi từ hành vi bán Heroine cho Q, A trong hai ngày 07 và 08/6/2022);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phong Vinh Q, Châu Quảng A xác nhận lời khai của bị cáo Trần Văn Nh tại phiên tòa là đúng và không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn Nh như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Văn Nh từ 09 năm đến 10 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm b, điểm c, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Trần Văn Nh từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-075.79, số khung: RLCUE1710G-Y135878, số máy: E3T6E-200225 (loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius F1, dung tích 114), nếu hết thời hạn thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe; 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài ghi chữ Nokia, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Trần Văn Nh và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; số tiền 700.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 655/2022 Q6 (3338/22), có chữ ký của Giám định viên Lê Thị H, cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong chứa bột màu trắng có tổng khối lượng 3,6250 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định) và 01 túi xách màu đen.

Trả lại bị cáo Trần Văn Nh 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài ghi chữ Samsung, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Trần Văn Nh và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Văn Nh nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Văn Nh; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phong Vinh Q, Châu Quảng A tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 3338/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn Nh đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Trần Văn Nh đã mua bán chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 08 giờ ngày 08/6/2022 tại chân cầu OB 2 thuộc Phường 14, Quận 6), đã thu giữ trong túi xách màu đen của bị cáo 02 gói nylon bên trong có 49 đoạn ống nhựa chứa 3,8846 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine (bị cáo xác nhận toàn bộ số ma túy này là của bị cáo mua từ đối tượng tên Hùng để bán thu lợi). Việc mua bán ma túy của bị cáo đã diễn ra nhiều lần, trong khoảng thời gian tương đối dài và tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho Phong Vinh Q tổng cộng 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; bán ma túy cho Châu Quảng A tổng cộng 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng (lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Phong Vinh Q, Châu Quảng A tại Cơ quan điều tra cũng như phiên tòa). Hành vi này của bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc các trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên»; «Đối với 02 người trở lên» theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Văn Nh là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do háo lợi và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Trần Văn Nh ngày 28/9/2006, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 07 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 173/2006/HSST). Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án này vào ngày 17/6/2011, nhưng chưa thi hành xong án phí (50.000 đồng) và hình phạt bổ sung (1.800.000 đồng). Đến ngày 29/7/2012, bị cáo thực hiện hành vi «Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy» và bị kết án phạt tù tại Bản án số: 151/2012/HSST ngày 13/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, nên thời hiệu thi hành của Bản án số: 173/2006/HSST đối với bị cáo

được tính lại là 10 năm kể từ ngày 29/7/2012. Như vậy, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới (ngày 08/6/2022), Bản án số: 173/2006/HSST vẫn chưa hết thời hiệu thi hành nên không thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, lần phạm tội này Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Tái phạm nguy hiểm» theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Còn Bản án số: 151/2012/HSST ngày 13/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, bị cáo đã chấp hành xong và đủ điều kiện được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà ngược lại vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý là thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Nh là rất nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Heroine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn Nh theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với số tiền mà bị cáo Trần Văn Nh thu lợi từ hành vi bán ma túy cho những người không rõ lai lịch (ngoài Phong Vinh Q và Châu Quảng A). Do không xác định được chính xác số tiền thu lợi này, nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ để buộc bị cáo nộp lại.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà bị cáo Trần Văn Nh có được từ việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài ghi chữ Nokia, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Trần Văn Nh và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước

theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Văn Nh, là tiền do bị cáo phạm tội mà có (trong đó có 60.000 đồng, là tiền thu lợi từ hành vi bán Heroine cho Phong Vinh Q, Châu Quảng A trong hai ngày 07 và 08/6/2022), Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59K2-075.79 mà bị cáo Trần Văn Nh sử dụng làm phương tiện phạm tội (bị cáo khai là xe của chị bị cáo tên là Trương Thị L cho bị cáo sử dụng). Theo Kết luận giám định số: 14938/KL-KTHS) ngày 17/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL142) và Phiếu trả lời xác minh ngày 08/6/2022 của Công an Quận 6 (BL140) thì chiếc xe này có số khung: RLCUE1710G-Y135878, số máy: E3T6E-200225 (loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius F1, dung tích 114), do bà Trương Thị L, trú tại 193/65 đường VT, Phường H, Quận F đứng tên chủ xe. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an Phường 8, Quận 6 được biết tại địa chỉ trên không có ai tên Trương Thị L (BL139), nên Cơ quan điều tra Công an Quận 6 không tiến hành ghi lời khai được. Ngày 21/9/2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe gắn máy biển số 59K2-075.79 trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL147), nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 59K2-075.79 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7.4] Đối với 01 gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 655/2022 Q6 (3338/22), có chữ ký của Giám định viên Lê Thị H, cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong chứa bột màu trắng có tổng khối lượng 3,6250 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định) và 01 túi xách màu đen, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.5] Đối với 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài ghi chữ Samsung, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Trần Văn Nh và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ của bị cáo Trần Văn

Nh. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 113/PNK ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 60/QĐ-VKS-Q6 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8] Đối với Phong Vinh Q, Châu Quảng A, tuy có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng Viện kiểm sát xác định chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và ngày 08/6/2022, Công an Phường 14, Quận 6 đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông tên Hùng mà bị cáo Trần Văn Nh khai bán ma túy cho bị cáo ở khu vực đường CXD, Phường L, Quận H, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra thông báo truy tìm. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Trần Văn Nh được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (do bị cáo là người cao tuổi và bị cáo có đơn đề nghị được miễn án phí).

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Nh** (Sáu Chệt) phạm tội: «Mua bán trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm b, điểm c, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Văn Nh** (Sáu Chệt) 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Trần Văn Nh nộp phạt 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.



Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động bên ngoài ghi chữ Nokia, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Trần Văn Nh và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; 700.000 (bảy trăm ngàn) đồng.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59K2-075.79, số khung: RLCUE1710G-Y135878, số máy: E3T6E-200225 (loại xe hai bánh từ 50-175cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius F1, dung tích 114) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 655/2022 Q6 (3338/22), có chữ ký của Giám định viên Lê Thị H, cán bộ điều tra Phạm Tiến Nguyên. Bên trong chứa bột màu trắng có tổng khối lượng 3,6250 (ba phẩy sáu hai năm không) gam; 01 (một) túi xách màu đen.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Trần Văn Nh 01 (một) chiếc điện thoại di động bên ngoài ghi chữ Samsung, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mai Trọng Tân (Điều tra viên), Phạm Tiến Nguyên (cán bộ điều tra), Trần Văn Nh và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Giấy nộp tiền ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn Nh được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trần Văn Nh; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phong Vinh Q, Châu Quảng A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ

án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**

